

Số: 15/2019/QĐST-DS

P, ngày 07 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2019/TLST- DS ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng X.

Trụ sở: phường T, quận B, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh N làm Chủ tịch hội đồng thành viên.

Ngân hàng X chi nhánh N. Trụ sở: Thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện: Ông Lê Minh P- phó giám đốc

Ông Lê Minh P ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân T theo giấy ủy quyền số: 01/ UQ, ngày 5/12/2018.

- Bị đơn: Ông Cao Văn H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Cao Văn H xác nhận có nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng X 35.627.072đồng (*ba mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn không trăm bảy mươi hai đồng*), bao gồm nợ gốc là 29.144.583đồng, nợ lãi tính đến ngày 05/3/2019 là 6.482.489 và lãi phát sinh kể từ ngày 06/3/2019 cho đến khi thi hành

xong.

Ngân hàng X đồng ý với ý kiến của ông H.

- Về án phí:

Ông Cao Văn H phải nộp 890.000đ án phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn lại cho Ngân hàng X số tiền 863.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng số: 0018107 ngày 02/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

“ Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

“Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.PR-TC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Kiều Hạnh